

Số: /TM-TTYT

Ngũ Hành Sơn, ngày tháng năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, y dụng cụ phục vụ cho công tác khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế Quận Ngũ Hành Sơn năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn;

Địa chỉ: số 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- DS Nguyễn Thị Minh

- Chức vụ: Trưởng khoa Dược – TTB – VTYT

- Số điện thoại: 0914.165.468

- Địa chỉ email: minhluckypharmacist@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ hoặc qua đường Bưu điện tại: Bộ phận Văn thư – phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn

- Địa chỉ: 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

- Số điện thoại : 0236.3969.894

- Nhận qua mail: ttytnhs@danang.gov.vn (File mềm và file scan bảng mô tả cấu hình kỹ thuật và Catalog sản phẩm)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 27/03/2024 đến 17h00 ngày 27/04/2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu là 90 ngày, kể từ ngày 27/03/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư y tế, thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Chỉ không tan tự nhiên số 3/0	Chỉ không tiêu thiên nhiên đa sợi số 3/0. Dài 75cm, kim 3/8 kim tam giác, vòng kim 19mm, phủ silicone	240	Sợi
2	Chỉ không tan tự nhiên số 4/0	Chỉ không tiêu thiên nhiên đa sợi 4/0. Dài 75cm, kim 3/8 kim tam giác, vòng kim 19mm, phủ silicone	120	Tép
3	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamide 6, số 3/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6, màu xanh số 3/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn dài 24mm, phủ silicone.	600	Tép
4	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamide 6, số 4/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6, màu xanh, số 4/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn dài 19mm, phủ silicone.	840	Tép
5	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamide 6, số 5/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6, màu xanh, số 5/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn dài 16mm, phủ silicone.	600	Tép
6	Khẩu trang y tế (3 lớp) chưa tiệt trùng	Khẩu trang y tế 3 lớp, chưa tiệt trùng. Có lớp vi lọc, loại dây móc tai, có thanh nẹp mũi. Đạt tiêu chuẩn 8389	60000	Cái
7	Bông hút nước y tế vô trùng, 1kg/gói	Bông 100% sợi cotton tự nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị toi và có độ thấm hút cao. Không độc tố và gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tiêu chuẩn sản xuất ISO 13485 hoặc tương đương	150	Gói
8	Băng bột bó 7,5cm x 2,7m (3 inches)	Vỏ cuộn bột là giấy bạc chống ẩm, lõi cuộn bột làm bằng que nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước và giữ băng bột. Bột phải đảm bảo độ cứng, thời gian đông kết, không bị vón cục khi bó, 7,5cm x 2,7m (3 inches). Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 13485 hoặc tương đương	300	Cuộn
9	Băng bột bó 10cm x 2,7m (4 inches)	Vỏ cuộn bột là giấy bạc chống ẩm, lõi cuộn bột làm bằng que nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước và giữ băng bột. Bột phải đảm bảo độ cứng, thời gian đông	120	Cuộn

		kết, không bị vón cục khi bó, 10cm x 2,7m (4 inches). Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 13485 hoặc tương đương		
10	Băng bột bó 15cm x 2,7m (6 inches)	Băng bột bó 15cm x 2,7m(6 inches). Vỏ cuộn bột là giấy bạc chống ẩm, lõi cuộn bột làm bằng que nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước và giữ băng bột. Bột phải đảm bảo độ cứng, thời gian đông kết, không bị vón cục khi bó. Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 13485 hoặc tương đương	600	Cuộn
11	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30cm x 40cm x 6 lớp, vô trùng, có cản quang	Kích thước: 30cm x 40cm x 6 lớp, vô trùng, có cản quang. Loại bông trắng đã tẩy sạch chất béo. Tiêu chuẩn sản xuất ; ISO 13485 hoặc tương đương	500	Cái
12	Băng thun (3 inches) 7,5cm x 4,5m	Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân....7,5cm x 3m Không lẫn các sợi khác và các tạp chất cứng, vải mềm mịn, có độ đàn hồi cao. Băng thoáng mát, dễ chịu. <ul style="list-style-type: none"> • Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. • Có móc cài bằng nhôm hoặc thép không ghi để cố định băng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	300	Cuộn
13	Băng cuộn 7cm x 1,3m	Nguyên liệu gạc hút nước 100% cotton và có độ thấm hút rất cao. Kích thước 7cm x 1,3m	5000	Cuộn
14	Kẹp rôn nhựa cho trẻ sơ sinh	Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh, độ trơn láng cao. Không chứa độc tố DEHP. Đóng gói tiệt trùng từng cái.	100	Cái
15	Gạc Vaseline	Kích thước: 40cm x 70cm. Gói 10 miếng	500	Miếng
16	Bơm tiêm nhựa 10ml có kim, sử dụng 1 lần	Bơm tiêm nhựa liền kim 10ml, cỡ kim 23G, 25G, 26 G, 30G. Thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh trong điều kiện bình thường, không bị oxy hóa; bề mặt kim tiêm nhẵn, bóng; đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh và không có gờ, có nắp chụp bảo vệ. Xy lanh có vạch chia dung tích rõ	10000	Cái

		ràng. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng, không chứa độc tố DEHP.		
17	Bơm tiêm nhựa 20ml có kim, sử dụng 1 lần	Bơm tiêm được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Dung tích 20ml, cỡ kim 23Gx1", có nắp đậy, pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.0, không có độc tố và chất gây sốt.	1000	Cái
18	Kim bướm các số 21,23,25	Kim bướm các số 21,23,25. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh + Silicon, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, không gãy gập. Tiệt trùng EO	17000	Cái
19	Kim tiêm các số 18-24	Đế kim được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Cỡ kim 18Gx1 1/2", 20Gx1 1/2", 22Gx1 1/2", 25Gx1", 23Gx1", 25Gx5/8", 26Gx1/2" (kim sắc bén, không bị oxi hóa). Sản phẩm đóng gói dạng ép vi đảm bảo vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.0, không có độc tố và chất gây sốt.	10000	Cái
20	Dây truyền dịch có kim	Dây truyền dịch có kim. Kim tiêm 21G X 1/2", bầu nhựa mềm, có van lọc khí, màng lọc dịch, dây dài 150cm. Dây vật liệu PVC y tế 100% mềm mại dễ dàng thao tác và dẫn dịch tốt. Sản phẩm tiệt trùng bằng khí EO, không độc, không gây sốt. Không thoát dịch ra ngoài	10000	Cái
21	Găng tay dài sản khoa vô trùng	Găng tay dài sản khoa vô trùng. Chiều dài găng tay 50cm	100	Đôi
22	Sonde hậu môn các số	Các số 22,24,26,28. Dây dẫn dài 400mm được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Tiệt trùng bằng khí EO.	10	Cái
23	Mũ giấy phẫu thuật, vô trùng	Nguyên liệu gạc không dệt, thông thoáng, mềm mại, đảm bảo bao phủ mọi kiểu tóc. Đóng gói tiệt trùng từng cái	5000	Cái
24	Bơm tiêm nhựa 50ml không kim (cho ăn)	Bơm tiêm nhựa 50ml, đốc xi lanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng.. tiệt trùng bằng khí E.O.	100	Cái

25	Bơm tiêm nhựa 50ml có kim, sử dụng 1 lần	Bơm tiêm được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Dung tích 50ml, đầu nhỏ lệch lắp vừa kim tiêm. cỡ kim 23G,25G, kim sắc nhọn, vát 3 cạnh, có nắp đậy. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không có độc tố và chất gây sốt.	100	Cái
26	Bông không hút nước (bông mờ), không vô trùng, 1kg/gói	Sản xuất từ 100% bông xơ thiên nhiên, dùng trong lĩnh vực y tế, gia dụng hoặc các lĩnh vực khác (lót băng bột bó định hình, làm nút ngăn cách ẩm,...) Đã qua quá trình sơ chế loại bỏ tạp cơ học , làm duỗi và sắp xếp tạo thành tấm bông xốp, mềm, mịn, thuận tiện cho sử dụng. Bông dạng dải được cuộn thành khối hình trụ. Túi 1kg	10	Gói
27	Gạc đắp vết thương đã tiệt trùng 10cm x 20cm	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton và bông y tế được làm từ 100% bông xơ tự nhiên. Không có hóa chất tẩy trắng, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có Dextrin không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ chìm (tốc độ thấm hút) =< 8 giây. Được tiệt trùng bằng EO.gas	3000	Gói
28	Gạc đắp vết thương dệt 10cm x 20cm, vô trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton và bông y tế được làm từ 100% bông xơ tự nhiên. Không có hóa chất tẩy trắng, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có Dextrin không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ chìm (tốc độ thấm hút) =< 8 giây. Được tiệt trùng bằng EO.gas	3000	Cái
29	Băng thun (6 inches) 15cm x 4.5m	Băng thun màu trắng, sợi polyester, spandex và sợi cotton, kích thước 15cm x 4.5m, trọng lượng 90g/m2, co giãn 200%, có kiểm tra vi sinh. Tiêu chuẩn ISO 13485.	60	Cuộn
30	Lưỡi dao mổ các số	Lưỡi dao làm bằng thép carbon không gỉ. Tiệt trùng bằng phóng xạ	2000	Cái

		Gamma		
31	Mũi khoan răng hàm mặt các loại, các cỡ	Chất liệu bằng kim loại có phủ kim cương . Đầu mũi khoan có hình chóp cụt, hình ngọn lửa, hình tròn, hình trụ	600	Cái
32	Kim châm cứu bằng thép, vô trùng, dùng 1 lần, các số	Thân kim được làm bằng thép không gỉ cao cấp, cán kim được cuộn bằng sợi thép. Đường kính thân kim: 0.16-0.45mm, độ dài thân kim tùy thuộc vào từng cỡ của huyệt đạo (từ 13mm - 300mm). Mũi kim nhọn tròn đều được đánh bóng tự động bằng máy. Đóng gói tiệt trùng từng cây, dùng một lần.	350000	Cái
33	Kim nha khoa gắn các số	Kim nha khoa gắn các số. Chất liệu inox y tế/thép không rỉ	7000	Cái
34	Bơm tiêm Insulin 0,5ml; 1ml	Bơm tiêm Insulin 0,5ml; 1ml. Kim 30G, 8mm bằng chất liệu thép không rỉ 304, phủ phức hợp silicon Dimethylpolysiloxane, kim được gắn với thân bơm tiêm bởi UV Acrylate Monomer. Thân bơm tiêm chất liệu Polypropylene Homopolymer, bên trong phủ phức hợp silicon Dimethylpolysiloxane. Kích thước: Loại 0.5ml (Đường kính ngoài ống (O.D): 5,7ml, đường kính trong (ID): 3,56 ml); Loại 1ml: (Đường kính ngoài ống (O.D): 7ml, đường kính trong (I.D): 4,7ml).	3000	Cái
35	Bóng đèn hồng ngoại	Bóng đèn hồng ngoại có đuôi E27 Sử dụng nguồn điện áp 220V Công suất: 100W – 250W	10	Cái
36	Ống nghiệm lấy máu kháng đông EDTA có 2 vạch 1ml, 2ml; khay mốp nhỏ	Kích thước 12x75mm. Nắp cao su bọc nhựa xanh dương. Hóa chất bên trong là Ethylene diaminetetra Acid. Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 vòng/phút trong thời gian từ 5 - 10 phút.	21000	Ống
37	Gel siêu âm	Gel dùng trong chẩn đoán siêu âm y khoa, tan trong nước, không có chất ăn mòn, không mùi, không muối.	60	Can
38	Gel bôi trơn	Có nguồn gốc từ dầu. Không màu, không mùi, không tác dụng phụ. Gel tan trong nước, đã tiệt trùng.	10	Tube
39	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 4/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 4/0 . Kim tròn 1/2 vòng tròn	60	Sợi

		22mm, phủ silicone. Sợi chỉ dài 70cm. Áo bao Polyglactin 370 (làm từ poly(glycolide-co-lactid 30/70)) + Calcium Stearate. Kim làm bằng thép không gỉ phủ silicone. Tiêu chuẩn ISO 13485		
40	Kim chích máu đầu ngón tay	Kim chích máu đầu ngón tay. Chất liệu: Thép không gỉ nhựa. Kim lấy máu xử lý bằng nhựa, đầu vận. Tiệt trùng Gamma	5000	Cái
41	Vòng tránh thai	Dụng cụ tránh thai đặt trong buồng tử cung, có hình dáng chữ T, bằng chất liệu polyethylen. Tổng diện tích bề mặt tiếp xúc của đồng là khoảng $380\text{mm}^2 \pm 23\text{mm}^2$, 1 sợi chỉ đơn sợi làm bằng polyethylen buộc chặt ở cuối khung chữ T thành 2 sợi treo tự do. Mỗi cạnh ngang lồng 1 ống đồng khoảng $68,7\text{mg} \pm$, 1 dây đồng cuộn quanh cạnh dọc khoảng $176\text{mg} \pm 1\text{mg}$.	1000	Cái
42	Lam kính thường 25.4 x 76.2mm (Hộp)	Lam kính thường 25.4 x 76.2mm. Hộp 72 cái. Tiêu chuẩn ISO.	3600	Lam
43	Huyết áp kế người lớn + Tai nghe	Huyết áp kế người lớn + Tai nghe	50	Cái
44	Ống thông tiểu vô trùng các số	* Chất liệu PVC y tế, màu trắng đục * Có co nối hình phễu kết nối kín với túi nước tiểu hoặc bình chứa. * Có 2 lỗ bên so le lệch nhau 0.5cm. * Chiều dài 40cm. * Các cỡ/ đường kính OD (mm): 6Fr (OD=1.98mm, ID=1.0mm), 8Fr (OD=2.65mm), 10Fr (OD=3.35mm), 12Fr (OD=4.0mm), 14Fr (OD=4.65mm), 16Fr (OD=5.35mm), 18Fr (OD=6.0mm), 20Fr (OD=6.65mm), 22Fr (OD=7.3mm), 24Fr (OD=8.0mm) Mã hóa các cỡ theo màu.	180	Cái
45	Sonde foley 2 nhánh	Ống có 2 nhánh, chất liệu silicon hoặc cao su y tế, không gây kích ứng da, đã tiệt trùng, các số từ 6 đến 24	200	Cái
46	Kim luồn tĩnh mạch, polyurethane, có cánh có công, các số 16G-24G	Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có công tiêm Kết nối khóa ren (Luer lock) Ống tiêm chất liệu FEP, không DEHP, chống xoắn Đầu kim cắt vát 2 lần thành 3 cạnh	10000	Cái

		siêu sắc Chỉ thị màu phân biệt kích cỡ kim Hai vạch cản quang ngầm Nút chặn an toàn ở đuôi kim luôn với màng lọc Hydrophobic ngăn máu chảy ra ngoài Thời gian lưu kim $\geq 96h$		
47	Ống nội khí quản sử dụng một lần các cỡ (có/không bóng)	Ống nội khí quản sử dụng một lần (có/không bóng) các cỡ 2 đến 8. Chất liệu PVC y tế, vô trùng. Có đường cản quang và đánh dấu 2 vạch trên tube, khả năng chống xoắn, mềm theo thân nhiệt.	10	Cái
48	Kim luôn tĩnh mạch ngoại biên 18G, 20G, 22G, 24G	Kim luôn tĩnh mạch có cánh, có cổng tiêm Kết nối khóa ren (Luer lock) Ống tiêm chất liệu FEP, không DEHP, chống xoắn Đầu kim cắt vát 2 lần thành 3 cạnh siêu sắc Chỉ thị màu phân biệt kích cỡ kim Hai vạch cản quang ngầm Nút chặn an toàn ở đuôi kim luôn với màng lọc Hydrophobic ngăn máu chảy ra ngoài Thời gian lưu kim $\geq 96h$	6000	Cái
49	Khẩu trang y tế (3 lớp) vô trùng	Khẩu trang y tế 3 lớp, vô trùng. Có lớp vi lọc, loại dây móc tai, có thanh nẹp mũi. Đạt TCVN 8389-1:2010. Đóng gói tiệt trùng từng cái	10000	Cái
50	Băng thun (4 inches) 10cm x 4,5m	Băng thun màu trắng, cotton $\geq 75\%$, PBT (Poly Butylene Telephthelen) \leq 25%, co giãn 200%, (4 inches) 10cm x 4,5m Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	120	Cuộn
51	Băng cuộn 7cm x 2,5m	Sợi 100% cotton. Hai đầu cuộn băng băng, không lệch, không xơ. Tẩy trắng bằng oxi già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.	5000	Cuộn
52	Gạc hút nước khổ 1,2 mét x 2 mét/ lớp, không vô trùng	Kích thước: 1,2 mét x 2 mét /lớp, không vô trùng	1000	Mét
53	Gạc dẫn lưu 0,75cm x 200cm x 4lớp, vô trùng	Kích thước: 0,75cm x 200cm x 4 lớp, vô trùng	200	Cái
54	Spongel cầm máu	Xốp cầm máu tự tiêu gelatin 10x10x10 mm dùng trong nha khoa.	200	Miếng

		<p>Đễ dàng sử dụng. Cầm máu hiệu quả. Độ thấm hút cao lên đến 50 lần trọng lượng của nó. Có thể định hình theo nhu cầu sử dụng. Hấp thụ hoàn toàn 3-4 tuần. Đóng gói tiệt trùng. Hộp 24 miếng. Sản xuất tại Châu Âu tiêu chuẩn ISO, CE và ISO 13485</p>		
56	Kim tiêm vô trùng các số (18-20-23-25-26) sử dụng một lần	<p>Đế kim được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Cỡ kim 18Gx1 1/2", 20Gx1 1/2", 22Gx1 1/2", 25Gx1", 23Gx1", 25Gx5/8", 26Gx1/2" (kim sắc bén, không bị oxi hóa). Sản phẩm đóng gói dạng ép vi đảm bảo vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.0, không có độc tố và chất gây sốt.</p>	5000	Cái
57	Dây thở oxy 2 nhánh (người lớn + trẻ em)	Dây thở oxy 2 nhánh (người lớn + Trẻ em), dây hình sao chống gây gập tắc nghẽn, dài 210cm	2000	Cái
58	Ống nghiệm lấy máu kháng đông Heparin 2ml	Kích thước 12x75. Nắp màu đen. Hóa chất bên trong. Chịu là chất kháng đông Heparin được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 vòng/phút trong thời gian từ 5 - 10 phút. Dùng xét nghiệm Ion đồ.	15000	Cái
59	Băng dính vải không dệt 2,5cm x 6m	Băng keo cuộn (25mm x 6m)	15000	Cuộn
60	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml. Thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh trong điều kiện bình thường, không bị oxy hóa; bề mặt kim tiêm nhẵn, bóng; đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh và không có gờ, có nắp chụp bảo vệ. Xy lanh có vạch chia dung tích rõ ràng. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng, không chứa độc tố DEHP .	100000	cái
61	Megasept opa	<p>Ortho-Phthalaldehyde 0,55% (w/w), hệ đệm pH =7-9. Hiệu quả sau thời gian ngâm tối thiểu 5 phút. Hiệu quả vi sinh (phase 2, step 2) Vi khuẩn : EN 14561 Nấm, mốc : EN 14562 Mycobacterium (Trực khuẩn lao): EN 14563 Tặng kèm test thử.</p>	15	Can

62	Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ enzyme protease - Chai 1 lít	Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ enzyme, pH trung tính không gây ăn mòn dụng cụ. Thành phần: Protease subtilisin: 6,5% w/w, các chất hoạt động bề mặt (chất tẩy rửa), chất chống ăn mòn. Hiệu quả nhanh sau thời gian tối thiểu 1 phút. Tương thích với nhiều loại dụng cụ. Quy cách: Chai 1 lít	30	Chai
63	Cồn 70 độ - 1500ml/chai	Cồn 70 độ - 1500ml/chai	1000	Chai
64	Cồn sát trùng 90 độ - 1500ml/chai	Cồn sát trùng 90 độ - 1500ml/chai	1	Chai
65	Test HbA1c	Test xét nghiệm định lượng HbA1c trên mẫu máu toàn phần, phù hợp với máy Multicare TM Analyzer của SD Biosensor..	3000	Test
66	Viên khử khuẩn giường, sàn, giường bệnh... và các bề mặt nhiễm khuẩn, ngâm rửa và khử khuẩn dụng cụ y tế	Viên nén hòa tan khử khuẩn 2,7gr, chứa Sodium Dichloroisocyanurate (trương đương 56% w/w chlorine hoạt tính) Khử khuẩn bề mặt dụng cụ, trang thiết bị, tường sàn, vật dụng trong gia dụng và y tế. - Giấy chứng nhận chất lượng ISO 13485:2016 - Tiêu chuẩn GOST	15000	Viên
67	Găng tay phẫu thuật vô trùng các cỡ	Chất liệu: cao su thiên nhiên chất lượng cao, có bột, sử dụng tinh bột ngô hấp thụ đưc FDA chấp thuận. - Khử trùng bằng tia Gamma và ETO - Phân biệt tay trái, tay phải. - Kích thước: dài 280mm, rộng 71mm±5 đến 115mm±5. - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485, CE, FDA	3000	Đôi
68	Giấy đo điện tim 3 cần	Kích thước: 63mm x 30mm	500	Cuộn
69	Giấy in kết quả sản khoa	Giấy in kết quả sản khoa dùng cho máy Toitu. 152mmx150mmx200 tờ. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2016 và ISO 13485:2016	10	Xấp
70	Giấy in máy huyết học cỡ nhỏ (Giấy in nhiệt)	Giấy in máy huyết học cỡ nhỏ (Giấy in nhiệt). 57mm x 30m x 12mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC	100	Cuộn

71	Giấy thử nhiệt độ hấp 12mm x 55m	Giấy thử nhiệt độ hấp 12mm x 55m. Bảng keo chỉ thị nhiệt độ.	20	Cuộn
72	Găng tay khám các số	Chất liệu: Mủ kem (latex) ly tâm tự nhiên, Hàm lượng bột $\leq 10\text{mg}/\text{dm}$ Màu sắc: Màu cao su tự nhiên	120000	Đôi
73	Dây điện cực châm cứu đầu vuông	Dây máy điện châm 2 đầu ra chuỗi vuông dùng cho máy điện châm KWD-808-I	50	Bộ
74	Cement hàn/trám răng FUJI 9 15g hoặc tương đương	Tăng cường phóng thích Fluoride, vật liệu trám glassionomer cản quang dành cho răng	30	Hộp
75	Calcium Hydroxide dùng trong nha khoa	Thành phần chính Calcium Hydroxide. Lọ $\geq 10\text{g}$. Dùng trong chữa trị ống tủy .	30	Lọ
76	Sò đánh bóng	Sử dụng trong nha khoa, 1,23 % Florude ion, không chứa Gluten Dạng bột sệt Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	500	Con
77	Eugenol	Thành phần là dầu Eugenol dùng phối trộn với oxid kẽm làm giảm đau trong thủ thuật nha khoa. Lọ $\geq 30\text{ml}$	10	Lọ
78	Chất hàn ống tủy Cortisomol	Thuốc trám bít ống tủy trong điều trị nội nha. Thành phần Prednisolone acetat, diiodothymol, kẽm oxit, Bari sulfa. Hộp $\geq 25\text{g}$	10	Hộp
79	Côn chính gutta các cỡ	Côn chính bít ống tủy, tương ứng hệ thống trám tay, độ thuôn 2%, kích thước từ 15-40	100	Hộp
80	Mặt gương	Không bị động hơi nước không bóng mờ Mặt gương dùng trong nha khoa, đường kính 21mm	100	Cái
81	Lentulo các cỡ	Dụng cụ nha khoa đưa chất hàn răng vào ống tủy với chuỗi bằng thép không gỉ, cán nhựa, dài 21mm, 25mm	120	Cây
82	Chêm gỗ	Chêm 4 size : cực nhỏ - nhỏ - trung bình - lớn, mỗi Size 50 cái Dùng để làm kín bờ xoang phía trước và lấp kín kẽ răng khi trám xoang II	300	Cái
83	File các cỡ	Đầu trám Thép không gỉ, cán nhựa, dài 21/25 mm, số 10-80 các cỡ	480	Cái
84	Bôi trơn ống tủy	Dạng gel Đạt tiêu chuẩn tối thiểu : ISO, CE	20	Tuýp

		hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương		
85	Chất che tuỷ chiếu đèn	Chất che tuỷ chiếu đèn. Thành phần chính: hydroxide canxi cản quang, có độ cứng cao và nhựa tương hợp sinh học, có 2 màu: màu ngà và màu trắng đục	10	Tuýp
86	Vật liệu trám tạm	Chất trám tạm hợp chất Eugenol và Oxid kẽm. Lọ $\geq 30g$	30	Hộp
87	Đai kim loại	Đai kim loại dùng trong nha khoa. Các cỡ S, M, L, dày: 0,3-0,4mm	50	Gói
88	Giấy than cắn khớp	Giấy cắn chuyên dùng ghi lại tình trạng khớp cắn của các răng thật tự nhiên, các phục hồi răng nhựa hoặc sứ	2000	Tờ
89	Cây lèn	Lèn ngang có tác dụng tạo áp lực và khoảng trống để lèn chặt cone vào trong ống tuỷ	20	Cây
90	Chỉ co nướu	Chỉ co nướu (không chất co mạch) được làm từ 100% sợi cotton. Các kích cỡ: 000, 00, 0, 1, 2	10	Lọ
91	Dầu xịt tay khoan	Làm sạch nhanh, hiệu quả và bôi trơn tất cả các loại tay khoan nhanh, tay khoan chậm, motor hơi. Chai ≥ 400 ml	12	Chai
92	Giấy khử khuẩn	Khăn lau khử khuẩn bề mặt trang thiết bị y. Khăn khử khuẩn 01 phút, 01 bước. Thao tác nhanh, tiện lợi, sẵn sàng để sử dụng	20	Hộp
93	Chổi đánh bóng	Chổi cước trắng nhỏ đường kính 2mm, dài 3.5mm, dài 22 mm Đánh bóng cao vôi, làm sạch bề mặt răng khi sửa soạn gắn/dán với các vật liệu khác.	300	Cái
94	Thuốc tê bôi	Gel Bôi tê nướu răng dùng trong nha khoa - Gel là loại chế phẩm gel chứa 20% Benzocain có mùi dâu tây dùng bôi tê nướu răng.	30	Hộp
95	Keo dán nha khoa	Keo dán một thành phần, xoi mòn với acid (total-etch), với độ bền dán cao. Dán trên men và ngà. Keo dán nền ethanol/nước. Nắp đóng an toàn, hạn chế tối thiểu sự bay hơi	5	Lọ
96	Vật liệu soi mòn	Dung dịch Etchant nhờn màu xanh chứa phosphoric 37% và hloride; dùng để bôi lên bề mbenzalkonium cắt men răng trước khi đặt vật liệu phục hình; rửa các bề mặt sứ, kim	10	tuýp

		loại và composite trước khi bôi adhesive		
97	Composite lỏng màu A3	Composite lỏng, bền, bề mặt cực mịn, dùng trám ổ sâu nhỏ, bít các vết nứt	20	tuýp
98	Composite lỏng màu A2	Composite lỏng, bền, bề mặt cực mịn, dùng trám ổ sâu nhỏ, bít các vết nứt	20	tuýp
99	Composite đặc màu A3	Composite đặc, bền, bề mặt cực mịn, dùng trám ổ sâu nhỏ, bít các vết nứt	20	tuýp
100	Composite đặc màu A2	Composite đặc, bền, bề mặt cực mịn, dùng trám ổ sâu nhỏ, bít các vết nứt	20	tuýp
101	Cọ Bond	Cọ quét keo trám.	20	Cây
102	Mũi lấy cao răng	Mũi lấy cao răng gắn vào tay khoan giúp nha sĩ thực hiện quy trình lấy cao hiệu quả mà còn đảm bảo chính xác và hiệu xuất trong lĩnh vực nha khoa. Phù hợp ghế nha khoa S200	10	Cây
103	Đai trám Cellulose	Đai trám nhựa sử dụng một lần, dùng khi trám xoang Độ dày phù hợp để tái tạo tiếp xúc bên chặt chẽ, đảm bảo thẩm mỹ và chức năng cho vùng răng trước. Linh hoạt, bề mặt láng mịn, dễ uốn cong.	1000	Cái
104	Oxy già	Nước Oxy già VP 3% có tác dụng để sát khuẩn vết thương như: Làm sạch vết thương, vết loét; rửa miệng trong điều trị viêm miệng cấp và súc miệng khử mùi; làm sạch ống chân răng và những hóc tuỷ khác; dùng nhỏ tai để loại bỏ ráy tai	2000	lọ
105	Povidin 10%	Sát khuẩn để giúp ngăn ngừa nhiễm khuẩn ở vết cắt, vết trầy và vết bỏng nhỏ. Sát khuẩn da trước khi phẫu thuật. Giúp giảm các vi khuẩn có khả năng gây nhiễm trùng da.	1000	Lọ
106	Povidin 5%	Sát trùng quanh mắt và kết mạc trước khi phẫu thuật mắt	2000	Lọ
107	Giấy in nhiệt máy đo mắt (5,7cm x 13mm, đen)	Dùng cho máy đo khúc xạ, máy đo số kính và các thiết bị khác. Chất lượng tốt, màu chữ đậm, rõ nét Kích thước: 5.7 cmx13mm	50	Cuộn
108	Gạc meche	Gạc meche phẫu thuật với nguyên liệu 100% cotton tẩy trắng. Mềm	200	Cuộn

		mai, độ thấm hút cao, không độc tố và không gây dị ứng, được sử dụng trong cầm máu, dẫn lưu trong phẫu thuật.		
109	Vaselin	Được sử dụng như cô lập xoang trám GIC khỏi nước bọt sau khi trám răng	25	Hộp
110	Quả bóng cao su	Là thủ thuật bơm không khí qua vòi nhĩ để làm thông thoáng vòi nhĩ.	5	cái
111	Miếng cầm máu mũi các loại, các cỡ	Merocel được sử dụng trong cố định và cầm máu sau nắn chỉnh xương chính mũi	10	cái
112	Ống hút tai nhựa	Ống hút tai nhựa sử dụng 1 lần Đầu ống hút nhỏ kích thước tiêu chuẩn phù hợp với hút trong quá trình tiểu phẫu.	2000	Cái
113	Thuốc diệt tuỷ	Thành phần Anhydrit arsenic Cocain hydroclorid, phenol	5	Hộp
114	Filter lọc khuẩn đo chức năng hô hấp	Filter lọc khuẩn cho máy đo chức năng hô hấp KOKO được thiết kế có đầu ngậm Hiệu quả lọc tối đa 0,027 µm Lọc khuẩn BEF 99,9999% Lọc virus VFE 99,9999% Chất liệu màn lọc: Electrostatic	500	Cái
115	Ống nghiệm nhựa PS 5ml nắp trắng, không nhãn	Ống nghiệm nhựa PS 5ml nắp trắng, không nhãn	10000	Ống
116	Lọ lấy mẫu vô trùng	Lọ đựng mẫu phân bằng nhựa trong suốt, có nắp đậy, không có hoá chất, thân lọ có nhãn để ghi thông tin bệnh nhân. Kích thước 40ml đến 55ml	3000	Cái
117	Test Ma túy tổng hợp (MOP-AMP-MET-THC)	Test nhanh thử phát hiện chất gây nghiện 4 thông số Amphetamin, Methamphetamine, Morphine, THC). Độ nhạy: 97-100%. Độ đặc hiệu: 97-100%	5000	Test
118	Test nhanh HIV1/2	Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. Độ nhạy :98-100% Độ đặc hiệu :99-100 %. Độ chính xác : 98-100%	500	Test
119	Test nhanh phát hiện kháng nguyên viêm gan B trong mẫu huyết thanh, huyết tương người	Phát hiện định tính kháng nguyên HBV trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy tương quan: 98- 100%, Độ đặc hiệu tương quan:	1000	Test

		99-100% . Độ chính xác : 97-100%		
120	Test thử thai nhanh (phát hiện định tính HCG trong nước tiểu)	Đọc kết quả: 3 phút (nước tiểu). Giới hạn phát hiện 25mlU/ml. Độ nhạy tương quan: 100%. Độ đặc hiệu tương quan: 100%; Không phản ứng chéo với các hormone gonadotropin; mẫu có thể sử dụng trong vòng 14 ngày sau khi lấy (bảo quản ở -20°C)	1000	Test
121	Test phát hiện kháng nguyên virus Dengue NS1 trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần người.	Độ nhạy tương quan: 98-100%, Độ đặc hiệu tương quan: 98- 100%. Độ chính xác : 98-100%	3000	Test
122	Ống đo VSS chứa chống đông	Chủng loại ESR tube (3.2% Sodium citrate) . Chất liệu thủy tinh. Kích thước 8x120mm. Màu sắc ; ống trong suốt, nắp đen. Mục đích : Đo tốc độ lắng máu. Dung tích : 1.28ml. Ống phù hợp với máy ESR2010	600	ống
123	Que thử đường huyết + Kim chích máu	Thông số kỹ thuật của que thử: - sử dụng công nghệ Glucose oxidase (GOD) 300 đơn vị; công nghệ GDH-FAD (thế hệ V, tiêu chuẩn ISO 15197:2013; ISO 15197:2015). Đo được 4 loại máu: động mạch, mao mạch, Tĩnh mạch, máu trẻ sơ sinh.; Potassium ferricyanide 9,0 mg; - Vùng đo: 10 ~800mg/dL (0.56 ~ 44.4 mmol/L) - Thẻ tích mẫu: 0.5 µl - Thời gian thử: 5 giây. - Giới hạn hct: 0%-70%. (Đặt test theo máy hiện có của bệnh viện)	5000	test
124	Thuốc nhuộm giemsa mẹ	Thành phần dung dịch gồm có: metanol: <50%, glycerol: < 25%, ethylene glycol: <25%	1000	ml
125	Cồn Ethanol Tuyệt đối 99,5%	Cồn tuyệt đối 99,5%; Công thức: C ₂ H ₆ O hoặc C ₂ H ₅ OH Ethanol tuyệt đối (Cồn tuyệt đối) ; là loại cồn có nồng độ lên đến 99.5% hay 99.8% ở nhiệt độ tiêu chuẩn.	1000	ml
126	Dầu soi kính hiển vi	Dầu soi phải trong suốt, keo sánh. - (dầu soi) là một loại đồng nhất. - Chỉ số khúc xạ: 1.150-1.500. - Density 20°C/4°C): 1.0245-1.0265, - Độ Truyền quang: - Transmission (380 nm; 1 cm) ≥ 65 % . -	1000	ml

		Transmission (400 nm; 1 cm) \geq 78 % . - Transmission (450 nm; 1 cm) \geq 90 % . - Viscosity (20°C): 100 - 120 mPa·s.		
127	Test nhanh dùng để tầm soát và phát hiện vi khuẩn Helicobacter Pylori dạ dày	Độ nhạy tương quan : 86.7%; Độ đặc hiệu tương quan: 91.0%; Độ chính xác tương quan :89.8% . Không ảnh hưởng khi mẫu phẩm có nồng độ kháng thể dị ái (heterophile) cao có hoặc có hệ số thấp khớp. Bảo quản ở nhiệt độ 2-30°C. Hạn dùng 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Thanh thử ổn định 72 giờ sau khi mở túi nhôm.	1000	Test
128	Nhiệt kế thủy ngân	Nhiệt kế thủy ngân được cấu tạo gồm 2 phần: cảm nhận nhiệt và thước đo	100	Cái
129	Nhiệt kế điện tử	Bộ phận cảm ứng nhiệt đặt phía trước thiết bị. Kết quả báo sau 1 giây. Kết quả hiện 3 chữ số (kể cả phần thập phân) Kích thước \geq 45mmx94mmx58mm; Trọng lượng: 50g (cả pin);	10	Cái
130	Huyết áp điện tử	Sử dụng phương pháp đo dao động, bơm hơi và xả hơi tự động. Sử dụng 4 pin. Bộ nhớ lưu 10 - 30 kết quả đo.	7	Cái
131	Đè lưỡi gỗ	Kích thước \geq : 150mm x 20mm x 2mm; Gỗ được hấp chín trước khi đưa vào sản xuất và sấy khô, đánh bóng khi ra thành phẩm nên đạt độ cứng, nhẵn cao, an toàn trong sử dụng; Sản phẩm được tiệt trùng.	20000	Cái
132	Huyết áp kế trẻ em + tai nghe	Đo huyết áp cho trẻ em	3	Bộ
133	Túi đựng nước tiểu	Làm theo tiêu chuẩn nhựa y tế, màu trắng trong suốt, làm bằng nhựa PVC, có vạch chia dung tích, có van xả, không bị rỉ nước	1000	Túi
134	Túi chườm đa năng	Túi chườm nóng là sản phẩm giúp chườm nóng lên các vùng đau trên cơ thể như đau lưng, đau cơ, đau vai, đau dây thần kinh, đau bụng... Ngoài ra, bạn có thể sử dụng sản phẩm để chườm lạnh giảm sốt cho cả trẻ em và người lớn hoặc chườm nóng để sưởi ấm trong mùa đông. Thành phần: Nhựa PVC không mùi	5	Cái
135	Dây garo	Chất liệu: thun cotton màu xanh	200	Sợi

		Đặc điểm: Dây có độ co giãn tốt, Bông dính 2 đầu, miếng gài bền chắc, dễ thao tác. Có thể sử dụng lại nhiều lần. Đóng gói: 10 sợi/ gói		
137	Chi tan tổng hợp Luxucryl 910 số 3.0	Chỉ khâu phẫu thuật tổng hợp, tự tiêu, đa sợi, vô trùng làm từ Polyglactine 910, 1 copolymer tạo bởi 90% glycolide và 10% L-lactide, bao phủ bởi hỗn hợp Polyglycolide-co-L-lactide và calcium stearate (<1%). Số 3.0, dài 75 cm, kim tròn 26mm	48	Sợi
138	Than hoạt tính	Than hoạt tính là một dạng của carbon được xử lý để có những lỗ rỗng bé thể tích nhỏ để tăng diện tích bề mặt cho hấp phụ hoặc phản ứng hóa học, được dùng trong y tế để giải độc. Đóng 500g/túi	2	kg
139	Lam kính	Kích thước: 25,4x76,2mm (1 in x3 in), dày 1-1.2mm.	2000	Miếng
140	Lamen	Tấm phủ tiêu bản bằng thủy tinh trong suốt. Kích thước 22mm x 22 mm.	2000	Cái
141	Cốc đờm	Chất liệu: Nhựa PP hoặc tương đương Sử dụng để đựng đờm của bệnh nhân	2000	cái
142	Dầu soi kính	Dùng soi kính hiển vi, chai ≥ 10 ml	40	ml
143	Que phết đàm	Làm bằng tre vót nhọn 1 đầu.	400	cái
144	Giấy lau kính hiển vi	Giấy lau kính hiển vi phù hợp lau chùi, vệ sinh kính hiển vi	200	cái
145	Bộ thuốc nhuộm Ziehl Neelsen	Thực hiện xét nghiệm Ziehl Neelsen tìm trực khuẩn kháng acid. Bao gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là carbon fuchsin, Alcohol acid và Methylene Blue. Mỗi chai ≥ 100 ml	20	Bộ
146	Anti A	Anti-A: Kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) Anti-A 500100 (1,0ml) - Độ nhạy, độ đặc hiệu, độ chính xác: 100% - Lọ 10ml.	2	Lọ
147	Anti B	Anti-B: Kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai B501100 (1,0ml) - Độ nhạy, độ đặc hiệu, độ chính xác	2	Lọ

		: 100% - Lọ 10ml.		
148	Anti AB	Anti-AB: Kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) Anti-A A-5E10; Kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) Anti-B B-B-2D7 (1,0ml) - Độ nhạy, độ đặc hiệu, độ chính xác : 100% - Lọ 10ml.	2	Lọ
149	Megasept Z-2	Protease subtilisin: 6,5% w/w Chất hoạt động bề mặt non-ionic: Fatty alcohol alkoxylate 8% w/w, C9-11 Ethoxylate... Chất chống ăn mòn: Benzotriazole. Chất chỉnh pH: Acid citric, Triethanolamine. Chất tạo màu, hương liệu...	2	Chai
150	Dung dịch lugol 3%	Thành phần: Iod và Kali iodid Dung dịch Lugol 3%	2	Chai
151	Dung dịch Acid acetic 3%	Hoạt chất chứa Acid acetic 3%	7	Chai
Tổng : 151 khoản				

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn, địa chỉ: 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

- Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: các nhà cung cấp nêu phương án đính kèm báo giá.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày.

4. Các thông tin khác:

- Các đơn vị cung cấp Bảng chào giá phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải cung cấp kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.

- Báo giá phải thể hiện rõ giá trị thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, thiết bị.

- Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc mời chào giá; bên ngoài phong bì phải ghi rõ nội dung là **CHÀO GIÁ VẬT TƯ, Y DỤNG CỤ** để tiện theo dõi.

- Hồ sơ báo giá bao gồm:

+ Báo giá có đóng dấu hợp pháp của đơn vị.

+ Bảng mô tả cấu hình cơ bản và thông số kỹ thuật chi tiết của từng thiết bị phù hợp với yêu cầu (bản mềm gửi vào email).

+ Giấy phép kinh doanh của đơn vị, hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế.

+ Catalog tiếng Anh + tiếng Việt tương ứng (bản cứng+bản mềm).

+ Kê khai giá (nếu có).

Lưu ý:

+ **Mẫu Báo giá được đính kèm theo Phụ lục 1, các đơn vị gửi sai mẫu báo giá này được xem như không hợp lệ và không được xét duyệt.**

+ **Hàng hóa chào giá là hàng hóa mới 100%, đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, chưa qua sử dụng, đảm bảo tuân thủ theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP (đối với trang thiết bị y tế).**

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website bệnh viện;
- Lưu: VT

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tiến Hưng

PHỤ LỤC 1

Mẫu báo giá

(Đính kèm yêu cầu báo giá ngày tháng năm 2024 của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan.

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ Chưa VAT(VND)	Thuế VAT (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.